

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TIÊN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2023/HS-ST
Ngày 27-4-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TIÊN - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mạc Văn Hên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Thu Hằng.

Bà Chung Thị Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hứa Quốc Cường, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Văn Ni - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Lưu Nam H, sinh ngày 10 tháng 11 năm 1997, tại Hà Tiên, Kiên Giang. Nơi cư trú: Tổ 3, khu phố N, phường C, thành phố T, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam, tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Văn T và bà Lâm Thu H. Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/12/2022 đến ngày 30/12/2022, bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt.

Người làm chứng:

- Ông Trương Công H1, sinh năm 1994. Nơi cư trú: số A, đường C, phường T, thành phố G, tỉnh Kiên Giang, vắng mặt.

- Ông Lê Văn H, sinh năm 1978. Nơi cư trú: Tổ 1, khu phố N, phường C, thành phố T, tỉnh Kiên Giang, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 21/12/2022, Lưu Nam H và Trương Công H uống cà phê tại quán Bi Bo thuộc khu phố N, phường C, thành phố T, tỉnh Kiên Giang thì H mượn xe của H1 chạy đến khu vực đất trống thuộc khu phố Đ, phường Đ, thành phố T gặp một người ông tên L không rõ họ tên, địa chỉ để mua ma túy với số tiền 600.000 đồng, H đưa cho L 530.000 đồng, còn thiếu lại 70.000 đồng, L đưa cho H 03 đoạn ống hút nhựa màu cam- trắng, được hàn kín hai đầu bên trong có chứa ma túy, rồi H cất giấu ma túy vào trong túi quần và điều khiển xe máy về quán cà phê Bi Bo thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 1247/KL-KTHS ngày 28/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang kết luận:

Các hạt tinh thể rắn chứa trong 03 (ba) đoạn ống hút nhựa màu cam-trắng, hàn kín hai đầu được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,7854 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Hoàn lại đối tượng giám định: Các hạt tinh thể rắn chứa trong 03 (ba) đoạn ống hút nhựa màu cam - trắng, được hàn kín hai đầu gửi giám định, sau khi tiến hành giám định khối lượng còn lại là 0,7453 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số: 1247/2022.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang.

Vật chứng trong vụ án: Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến niêm phong Đồng Tiểu Nghi và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, gồm có: Các hạt tinh thể rắn chứa trong 03 (ba) đoạn ống hút nhựa màu cam - trắng, được hàn kín hai đầu gửi giám định, sau khi tiến hành giám định khối lượng còn lại là 0,7453 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số: 1247/2022.

Vật chứng trên đang bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

Tại bản cáo trạng số 10/CTr-VKSHT ngày 07 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên truy tố bị cáo Lưu Nam H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lưu Nam H mức án tù 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

Về xử lý vật chứng đề nghị tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định, về án phí buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an thành phố Hà Tiên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định ngày 21/12/2022 tại quán cà phê Bi Bo thuộc khu phố N, phường C, thành phố T, tỉnh Kiên Giang, Lưu Nam H có hành vi tàng trữ trái phép 0,7854 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất an ninh trật tự ở địa phương, là một trong những nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội, bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm mới tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, khi xem xét quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc mức hình phạt sao cho phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Đối với người đàn ông tên L bán ma túy cho bị cáo nhưng qua điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch và địa chỉ nên không có cơ sở xử lý, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[7] Bị cáo khai bị cáo và H1 cùng hùn tiền mua ma túy và H1 đưa xe cho bị cáo đi mua ma túy về sử dụng nhưng bị cáo không nhớ mỗi người hùn bao nhiêu

tiền, trong quá trình điều tra đã tiến hành đối chất giữa H1 và bị cáo nhưng H1 không thừa nhận có hùn tiền và giao xe cho bị cáo đi mua ma túy nên không có căn cứ xử lý đối với H1.

[8] Về xử lý vật chứng: Mẫu vật còn lại sau giám định là chất cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lưu Nam H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lưu Nam H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án (được trừ vào thời gian tạm giữ từ ngày 21/12/2022 đến ngày 30/12/2022).

Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến niêm phong Đồng Tiểu Nghi và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, gồm có: Các hạt tinh thể rắn chứa trong 03 (ba) đoạn ống hút nhựa màu cam - trắng, được hàn kín hai đầu gửi giám định, sau khi tiến hành giám định khối lượng còn lại là 0,7453 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số: 1247/2022.

Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lưu Nam H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND thành phố Hà Tiên;
- Công an tỉnh Kiên Giang (Phòng HS);
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Chi cục THADS thành phố Hà Tiên;
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mạc Văn Hên